

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2017/HS-ST

Ngày 16-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Công Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Cảnh Ái;
2. Ông Lê Văn Hiếu;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân: Ông Lê Anh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Hội trường UBND xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1982 tại xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: thôn Xuân Chính, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị T; Có chồng là: Cao Đình Th và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2017 đến ngày 12/7/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/07/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Văn Đ – Sinh năm: 1975.

Trú tại: Khu phố 4, thị trấn Yên Cát, Như Xuân, Thanh Hóa. (Vắng mặt).

2. Anh Trần Xuân H – Sinh năm: 1973.

Trú tại: Khu phố 1, thị trấn Yên Cát, Như Xuân, Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 06/7/2017 Tổ công tác điều tra Công an huyện Như Xuân đã bắt quả tang Đỗ Văn Đ – Sinh năm 1975 – Trú tại: khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, Thanh Hóa và Trần Xuân H – Sinh năm: 1973 – Trú tại: khu phố 1, thị trấn Yên Cát, huyện như Xuân, Thanh Hóa đang sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đồi cao su thuộc khu vực thôn Quang Trung, xã Bình Lương, huyện Như Xuân, thanh Hóa. Kiểm tra trong người Đỗ Văn Đ phát hiện 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng ngà (Đ khai nhận đó là Hê rô in), Đ và H khai đã mua gói chất bột trên của Nguyễn Thị H ở thôn Xuân Chính, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Thị H. Kết quả khám xét đã thu trong chiếc dày vải màu xám nhãn hiệu converse All star để trên giá kim loại để đồ trong buồng nhà H có 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng ngà (ngghi là Hê rô in); 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu xám đã qua sử dụng bên trong có sim số là 0166.230.3277 và số tiền 100.000VNĐ. Cơ quan điều tra đã bắt giữ đối tượng và tiến hành niêm phong tang vật.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận đã bán cho Đỗ Văn Đ 01 tép Hê rô in vào sáng ngày 06/7/2017 với giá 100.000 đồng, ngoài ra không bán Hê rô in cho Đ và H thêm lần nào. Nguyễn Thị H khai, số Hê rô in có được là do H mua của một người đàn ông lạ mặt (H không biết tên và địa chỉ của người đàn ông này) khoảng 40 tuổi, dáng người bình thường, tóc cắt ngắn tại khu vực Bờ Hồ ở thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình điều tra Đỗ Văn Đ và Trần Xuân H khai nhận đã mua Hê rô in của Nguyễn Thị H rất nhiều lần nên vào khoảng 07 giờ ngày 06/7/2017 Đ và H rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ thì Đ gọi điện thoại cho H và nói với H “mang cho anh cái điện thoại và hai trăm nghìn hàng” (ý Đ là 200.000đ Hê rô in), khoảng 08 giờ 15 phút H đi xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ - đen, BKS: 26B502-16 đến khu vực đồi cao su thuộc thôn Quang Trung, xã Bình Lương, huyện Như Xuân bán cho Đ 01 tép và Đ trả cho H số tiền 270.000 đồng rồi H đi về nhà còn Đ và H chia nhỏ số Hê rô in vừa mua được của H để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã tiến hành đối chất các nội dung nêu trên giữa Nguyễn Thị H và Đỗ Văn Đ thì H chỉ nhận là bán Hê rô in cho Đ một lần duy nhất vào ngày 06/7/2017 với số tiền 100.000 đồng, còn Đỗ Văn Đ cũng không có bằng chứng nào để chứng minh cho lời khai của mình là thực tế.

Tại kết luận giám định số 1657/MT – PC54 ngày 08/07/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có trọng lượng là 0,021 gam, có thành phần Hêrôin; Chất bột dạng cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có trọng lượng là 2,980 gam, có thành phần Hêrôin.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 2190/MT-PC54 ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Hàm lượng Heroin có trong mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là 52,93%; Hàm lượng Heroin có trong mẫu vật ký hiệu M2 gửi giám định là 54,21%.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT- KSĐT - MT ngày 06/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Nguyễn Thị H, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS 1999. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 24 đến 30 tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 06/7/2017 đến ngày 12/7/2017). Hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

Không áp dụng Khoản 5 Điều 194 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì và thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hiện tại bị cáo chồng đang đi chấp hành án, con còn nhỏ và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 06/7/2017 bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi bán cho Đỗ Văn Đ 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, qua giám định có thành phần Hê rô in. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Công an huyện Như Xuân ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H đã thu giữ trong chiếc giày vải màu xám nhãn hiệu converse All star để trên giá kim loại để đồ trong buồng nhà H có 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng ngà, qua giám định có thành phần Hê rô in. Số ma túy mà bị cáo bán cho Đ và thu tại nhà của bị cáo có tổng trọng lượng là 3,001gam có thành phần Hê rô in tương đương 1,6265 gam Hê rô in. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả và nhân thân thấy rằng:

Đây là vụ án xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã mua ma túy để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời, làm tổn hại đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần, làm kiệt quệ về kinh tế và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thị H chưa có tiền án, tiền sự. Chồng của bị cáo hiện nay đang đi chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy, lẽ ra sau những sai lầm của chồng, bị cáo phải nhận thức được và tránh xa con đường phạm tội, đặt biệt là tội phạm về ma túy để là người có ích cho xã hội, thay chồng nuôi dạy các con khôn

lớn nhưng bị cáo không làm được điều đó mà lại đi theo con đường phạm tội để mưu sinh, có hành vi vi phạm pháp luật buôn bán chất ma túy nên cần thiết phải cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội một thời gian mới có tính chất giáo dục răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Mặt khác, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình nhưng không có công ăn, việc làm ổn định; một mình bị cáo phải lo toan mọi sinh hoạt của gia đình và đang nuôi con nhỏ (dưới 36 tháng tuổi); trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS là phù hợp.

[4] Xét về phần vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại Nokia 1208, nắp màu bạc, viền đen, đã qua sử dụng bên trong có sim số là 01662303277 (thu của bị cáo Hà) và 01 điện thoại Nokia 1208, nắp màu bạc, viền đen, đã qua sử dụng bên trong có sim số là 0942.832.570 (thu của Đỗ Văn Đ). Là vật chứng của vụ án mà bị cáo H và Đ sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 100.000 đồng (thu của bị cáo H), số tiền này do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với 01 tờ giấy màu trắng có viết chữ màu đen; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng 2,5cm x 4cm. Số vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được lưu trữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ - đen, BKS: 36B – 50216 mà H đã sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy cho Đ và H vào ngày 06/7/2017. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là do H mượn của chị Cao Thị H (em gái chồng của H) để đi chợ từ sáng cùng ngày, chị H không biết việc H sử dụng xe máy của mình để đi bán ma túy. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân không tiến hành thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cao Thị H là phù hợp.

[5] Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động chính và duy nhất trong gia đình; hiện nay đang phải nuôi 3 con còn nhỏ (con nhỏ nhất dưới 36 tháng tuổi), hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện gặp nhiều khó

khăn. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn Đ, khi bị bắt quả tang trong người Đ 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng ngà, qua giám định có trọng lượng là 0,021g, có thành phần hê rô in. Do hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Văn Đ chưa đủ định lượng nên công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo nghị định 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của chính phủ là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn H, Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi” Sử dụng trái phép chất ma túy” theo nghị định 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của chính phủ là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí; Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2011.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 24 (hai bốn) tháng tù, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 06/7/2017 đến ngày 12/7/2017). Thời hạn tù còn lại là 23 (hai ba) tháng 24 (hai bốn) ngày tù. Hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 1; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo biên bản giao nhận ngày 13/11/2017 giữa Tòa án và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân; Tịch thu 01 điện thoại Nokia 1208, nắp màu bạc, viền đen, đã qua sử dụng bên trong có sim số là 01662303277 và 01 điện thoại Nokia 1208, nắp màu bạc, viền đen, đã qua sử dụng bên trong có sim số là 0942.832.570. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước; Tịch thu số tiền 100.000 đồng sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy màu trắng có viết chữ màu đen; 01 bật lửa ga màu

vàng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng 2,5cm x 4cm. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận ngày 12/10/2017 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99, 231, 234 BLTTHS; Điều 6, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND H.Như Xuân;
- Công an H.Như Xuân;
- THA DS H.Như Xuân;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn